

Bản án số: 120/2020/HS-ST
Ngày 24 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Năm

Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Lâm N; sinh năm 1966, tại Sóc Trăng; nơi cư trú: 126H/13C H, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm P (chết) và bà Châu Thị H; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 03/9/2015, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 185/2015/HSST). Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/8/2019.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 17/3/2020, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 322 Q 50, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, thì phát hiện Lâm N đang điều khiển xe gắn máy biển số 52L7-1653, do N có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Công an yêu cầu dừng xe và mời về trụ sở Công an Phường 6, Quận 8 để làm việc. Tại đây, Công an tiến hành kiểm tra thì phát hiện, thu giữ trong túi áo bên trái trước ngực của N 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, bên ngoài được quấn một lớp giấy màu trắng, ngoài cùng được quấn băng keo màu đen (N khai là ma túy của N dùng để bán cho người nghiện). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của N 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 xe gắn máy biển số 52L7-1653. Sau đó, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N.

Qua lời khai của Lâm N, cùng ngày 17/3/2020, Công an tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của N tại địa chỉ: 126H/13C H, Phường 14, Quận 8 nhưng không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 487/KLGD-H ngày 25/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong 01 lớp giấy màu trắng bên ngoài được cuốn băng keo màu đen) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm N và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,3787g (ba phẩy ba bảy tám bảy gam), loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lâm N khai nhận: Để có tiền tiêu xài nên từ tháng 02/2020, N nảy sinh ý định bán trái phép chất ma túy và đã bán được 02 lần cho người đàn ông tên P (không rõ lai lịch), cụ thể:

Lần thứ nhất, vào ngày 13/3/2020, P đến gặp và nhờ N liên hệ mua ma túy giùm P và hứa sẽ trả công cho N 400.000 đồng. Sau đó, N đưa P đến khu vực “Ngã tư Q” Phường 14, Quận 8, gặp một bé trai khoảng 12 tuổi (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 2.600.000 đồng. Mua được ma túy, P trả công cho N 400.000 đồng, N đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai, khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 17/3/2020, P sử dụng số điện thoại 0862037767 gọi cho N hỏi mua 01 gói ma túy giá 3.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực cầu vượt N – Q1A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Để có ma túy bán, N tiếp tục đi đến khu vực “Ngã tư Q” Phường 14, Quận 8 gặp bé trai khoảng 12 tuổi kể trên mua 01 gói ma túy với giá 2.600.000 đồng. N dự tính bán lại gói ma túy này cho P với giá 3.000.000 đồng, thu lợi 400.000 đồng, nhưng trên đường mang ma túy đi đến điểm hẹn giao thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Xe gắn máy biển số 52L7-1653 hiệu QUICK NEW tạm giữ của Lâm N tại thời điểm bắt quả tang. Qua xác minh, xe trên do chị Cao Kim H (là vợ bị cáo N) đứng tên đăng ký. Chị H cho bị cáo mượn xe làm P tiện chạy xe ôm, sau đó bị cáo dùng xe đi mua bán ma

túy, Chị H không biết. Ngày 11/6/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe cho Chị H.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 24/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lâm N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lâm N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy và tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động tạm giữ của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 17/3/2020, tại trước số 322 Q50, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lâm N có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,3787 gam, loại Heroine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lâm N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8 kết án 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 487/Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] - 01 điện thoại di động hiệu Samsung tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm P tiện liên lạc mua bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Xe gắn máy biển số 52L7-1653 tạm giữ của Lâm N tại thời điểm bắt quả tang. Qua điều tra xác minh, xe trên do chị Cao Kim H (là vợ bị cáo N) đứng tên đăng ký sở hữu. Chị H cho bị cáo mượn xe làm P tiện chạy xe ôm, sau đó bị cáo dùng xe đi mua bán ma túy Chị H không biết. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình

thức trả lại xe cho Chị H, đồng thời Chị H không có ý kiến, yêu cầu liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận, ngoài lần bị bắt quả tang cất giữ trái phép ma túy để bán cho đối tượng tên P (không rõ lai lịch) vào ngày 17/3/2020, trước đó vào ngày 13/3/2020, bị cáo đã liên hệ mua ma túy giúp cho P và được trả công 400.000 đồng (đã tiêu xài hết). Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác để truy cứu hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã thực hiện trước khi bị bắt quả tang, cũng như không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính như bị cáo khai.

[13] Đối với đối tượng tên P mua ma túy của bị cáo và người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[14] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lâm N 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2020.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 487/Q8 có chữ ký giám định viên Võ Anh T và cán bộ Nguyễn Huy L.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, Imei: 353759/09/602896/8; Imei: 353760/09/602896/6 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/8/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lâm N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh